

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

Tp, ngày 04 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM-TỈNH KON TUM

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81 và Điều 83 của Luật hôn và nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/5/2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Những người yêu cầu:

+ Anh Trương Minh H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: A H, tổ F, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Hẻm I V, tổ C, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa anh Trương Minh H và chị Nguyễn Thị N là hợp pháp; Việc thuận tình ly hôn của hai người hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình;

[2] *Về con chung*: Anh Trương Minh H và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận giao con chung Trương Cát Nhã U, sinh ngày 17/8/2020 và Trương Minh T, sinh ngày 01/12/2022 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi là đúng với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình;

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Trương Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Cát Nhã U, sinh ngày 17/8/2020 và Trương Minh T, sinh ngày 01/12/2022 mỗi tháng 8.000.000 đồng đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng là vào ngày 15 hàng tháng. Bắt đầu từ tháng 6/2025 đến khi các con đủ 18 tuổi.

[4] Về lãi suất chậm cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu, nên không xem xét.

[5] *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

[6] *Về lệ phí*: Anh Trương Minh H và chị Nguyễn Thị Ngọc N1 nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng số 0000520 ngày 22/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh H và chị N đã nộp đủ lệ phí.

Từ những nhận định và căn cứ pháp luật nêu trên, xét thấy những người yêu cầu đã thỏa thuận được với nhau về toàn bộ các vấn đề trong việc giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình; nội dung thỏa thuận của những người yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trương Minh H và chị Nguyễn Thị N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao con chung Trương Cát Nhã U, sinh ngày 17/8/2020 và Trương Minh T, sinh ngày 01/12/2022 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung Cát Nhã U, sinh ngày 17/8/2020 và Trương Minh T, sinh ngày 01/12/2022 mỗi tháng 8.000.000 đồng đến khi các con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng là vào ngày 15 hàng tháng. Bắt đầu từ tháng 6/2025 đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về lãi suất chậm cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu.

Anh Trương Minh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không có.

- *Về lệ phí sơ thẩm*: Anh Trương Minh H và chị Nguyễn Thị Ngọc C toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng số 0000520 ngày 22/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh H và chị N đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- UBND Duy Tân;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đồng Thị Bình